

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN HAI BÀ TRUNG
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 14/2022/HSST
Ngày 13 tháng 01 năm 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRUNG - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Nguyễn Thị Hải Yến**

Các hội thẩm nhân dân: **1. Ông Phùng Tiến Lập**

2. Bà Nguyễn Thị Hà

- Thư ký phiên tòa: **Bà Nguyễn Thị Lan** – Thư ký Tòa án nhân dân Quận Hai Bà Trưng – thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận Hai Bà Trưng - thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: **Bà Nguyễn Bích Thảo** – Kiểm sát viên.

Hôm nay ngày 13.01.2022, tại trụ sở, Tòa án nhân dân Quận Hai Bà Trưng xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 342/2021/HSST ngày 17.11.2021 đối với bị cáo:

Đào Tuấn A; Sinh năm: 1982. Giới tính: Nam. HKTT: phường Y, quận T, Hà Nội. Nơi ở: Không cố định. Nghề nghiệp: Không. Văn hóa: 7/12. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Con ông: Đào Văn T. Con bà: Nguyễn Thị H. Danh chỉ bản số 368 ngày 15.7.2021 do công an Quận Hai Bà Trưng cung cấp. Tiền sự: 01 tiền sự: - Tháng 02/2002 Công an phường Phố Huế phạt cảnh cáo về hành vi Trộm cắp tài sản. Tiền án: 03 tiền án: - Ngày 10/12/2003, Tòa án nhân dân quận Ba Đình, Hà Nội xử phạt 06 tháng tù về tội Cố ý làm hư hỏng tài sản (chưa xóa án tích). - Ngày 21/11/2007, Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, Hà Nội xử phạt 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (chưa xóa án tích). - Ngày 13/10/2021, Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, Hà Nội xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có (chưa xóa án tích). Bắt truy nã ngày 15/6/2021 theo Lệnh truy nã của Công an quận Hoàn Kiếm. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 – CATP Hà Nội theo Lệnh tạm giam của Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* Người bị hại:

1. Ông Đỗ Văn B (sinh năm: 1963; trú tại: Thôn 5 xã P, huyện T, Hà Nội). Vắng mặt tại phiên tòa.

2. Chị Nguyễn Hằng H (sinh năm: 1981; trú tại: thôn V, phường M, T, Hà Nội. Số mới: tổ dân phố V, phường M, B, Hà Nội). Vắng mặt tại phiên tòa.
3. Chị Bùi Thị N(sinh năm: 1974; trú tại: thôn T, phường X, N, Hà Nội). Vắng mặt tại phiên tòa.
4. Ông Phùng Văn T (sinh năm: 1965; trú tại: thôn P, xã P, B, Hà Nội). Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 31/7/2009, tại khu vực ngõ Thanh Lương 1, phường Thanh Lương, Hai Bà Trưng, Hà Nội, Phạm Quốc H (SN: 1988, trú tại: 181 tổ 19 P, H, Hà Nội) và Lưu Văn Th (SN: 1986; trú tại: Y, P, Thái Nguyên) bị Cơ quan Công an phát hiện bắt giữ về hành vi trộm cắp xe máy.

Quá trình điều tra, xác định Lưu Văn Th ngoài việc cùng Phạm Quốc H thực hiện 10 vụ trộm cắp xe máy trên địa bàn thành phố Hà Nội, Th đã cùng Đào Tuấn A thực hiện 04 vụ trộm cắp xe máy cụ thể như sau:

Vụ thứ 1: Khoảng đầu tháng 4/2009, Lưu Văn Th chở Đào Tuấn A bằng xe máy của A, khi đi đến trước cửa hàng sát đầu ngõ 80A thôn Đông, P. Xuân Đình, Q. Nam Từ Liêm, Hà Nội thì phát hiện 01 xe máy Wave màu đỏ đen, BKS: 33N7-7017 của anh Đỗ Văn B (SN: 1963, trú tại: thôn 5, xã P, huyện T, Hà Nội) không có ai trông giữ. Th đứng phía ngoài cánh giới còn A đi vào dùng vạm phá khóa trộm cắp chiếc xe máy này. Sau khi trộm cắp được chiếc xe máy Th đi và bán cho một đối tượng hiện chưa xác định được. Sau đó, A được chia số tiền là 1.000.000đ (một triệu đồng). Chiếc xe máy Wave màu đỏ đen, BKS: 33N7-7017 không thu hồi được, tại Kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá trong tổ tụng Quận Hai Bà Trưng ngày 18/9/2009 kết luận có giá: 8.000.000 đồng; quá trình điều tra xác định chủ sở hữu hợp pháp là anh Đỗ Văn B, anh B yêu cầu bồi thường 13.000.000 đồng (mười ba triệu đồng).

Vụ thứ 2: Ngày 15/4/2009, Th đèo A bằng xe máy của A, khi đi đến trước cửa số nhà 212 đường Bưởi, phường Cống Vị, quận Ba Đình, Hà Nội thì phát hiện 01 xe máy Wave màu đỏ, BKS: 30S2-4303 của chị Nguyễn Hằng H (SN: 1981, trú tại: thôn V, phường M, B, Hà Nội) không có ai trông giữ. Th đứng phía ngoài cánh giới còn A đi vào dùng vạm phá khóa trộm cắp chiếc xe máy này. Sau khi trộm cắp được chiếc xe máy Th đi và bán cho một đối tượng hiện chưa xác định được. Sau đó, A được chia số tiền là 1.000.000đ (một triệu đồng). Chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ, BKS: 30S2-4303 không thu hồi được, tại Kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá trong tổ tụng Quận Hai Bà Trưng ngày 18/9/2009 kết luận có giá 11.000.000 đồng, quá trình điều tra xác định chủ sở hữu hợp pháp là chị

Nguyễn Hằng H, chị H yêu cầu bồi thường 14.000.000 đồng (mười bốn triệu đồng)

Vụ thứ 3: Khoảng cuối tháng 4/2009, Thào A bằng xe máy của A, khi đi đến trước cửa hàng sửa chữa xe máy đầu ngõ 80B thôn Đông, phường Xuân Đình, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội thì phát hiện 01 xe máy Wave màu đen xám, BKS: 29Z5-2173 của chị Bùi Thị N (SN: 1974, trú tại: thôn T, phường X, N, Hà Nội) không có ai trông giữ. Thào đứng phía ngoài cánh giới còn A đi vào dùng vạm phá khóa trộm cắp chiếc xe máy này. Sau khi trộm cắp được chiếc xe máy Thào đem bán cho một đối tượng hiện chưa xác định được. Sau đó, A được chia số tiền là 1.000.000đ (một triệu đồng). Chiếc xe máy Wave màu đen xám, BKS: 29Z5-2173 không thu hồi được, tại Kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá trong tổ tụng Quận Hai Bà Trưng ngày 18/9/2009 kết luận có giá: 7.500.000 đồng, quá trình điều tra xác định chủ sở hữu hợp pháp là chị Bùi Thị N, chị N yêu cầu bồi thường 10.000.000đ (mười triệu đồng)

Vụ thứ 4: Ngày 15/5/2009, Thào A bằng xe máy của A, khi đi đến trước cửa số nhà 76/26 Tư Đình, phường Long Biên, quận Long Biên, Hà Nội thì phát hiện 01 xe máy Wave, màu đỏ-xám-đen, BKS: 33P4-7435 của anh Phùng Văn T (SN: 1965, trú tại: thôn P, xã P, B, Hà Nội) không có ai trông giữ. Thào đứng phía ngoài cánh giới còn A đi vào dùng vạm phá khóa trộm cắp chiếc xe máy này. A đi và bán xe cho các đối tượng Đào Lê Q, Nguyễn Duy H, Nguyễn Quốc T được 3.500.000 đồng. A cho Q 50.000 đồng, chia cho Thào 1.000.000 đồng. Các đối tượng này trong quá trình sử dụng ngày 19/5/2009, đã bị cơ quan công an phát hiện, bắt giữ thu hồi được chiếc xe, tại Kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá trong tổ tụng Quận Hoàng Mai ngày 22/6/2009 kết luận có giá: 12.500.000 đồng, chiếc xe đã được trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Phùng Văn T, sau khi nhận lại tài sản, anh T không có yêu cầu, đề nghị gì.

Như vậy, tổng giá trị số tài sản mà Đào Tuấn A và Lưu Văn Thào đã lén lút chiếm đoạt (04 chiếc xe máy) theo Kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá trong tổ tụng Quận Hai Bà Trưng và Quận Hoàng Mai là 39.000.000 đồng (ba mươi chín triệu đồng).

Quá trình điều tra, Đào Tuấn A bỏ trốn.

Ngày 16/12/2009, Tòa án ND Quận Hai Bà Trưng đã xét xử các bị can Lưu Văn Thào, Phạm Quốc H về tội “Trộm cắp tài sản” theo Khoản 2 Điều 138 BLHS năm 1999, các bị can Đào Lê Q, Nguyễn Duy H, Nguyễn Quốc T về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo Khoản 1 Điều 250 BLHS năm 1999 (bản án số 491/2009 ngày 16/12/2009). Phần yêu cầu bồi thường của các bị hại trong vụ án đã được giải quyết tại bản án này của Tòa án nhân dân Quận Hai Bà Trưng.

Ngày 15/06/2021, bị can Đào Tuấn A bị bắt truy nã.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra, Đào Tuấn A khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 301/CT/VKS-HS ngày 05.11.2021 của Viện kiểm sát nhân dân Quận Hai Bà Trưng thì bị cáo Đào Tuấn A bị truy tố về tội Trộm cắp tài sản theo điểm g khoản 2 điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận Hai Bà Trưng giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Đào Tuấn A về tội danh và điều luật đã viện dẫn. Sau khi xem xét đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị:

Áp dụng: điểm g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xét xử bị cáo Đào Tuấn A với mức hình phạt từ 3 năm đến 3 năm 6 tháng tù cộng với 3 năm 6 tháng tù tại Bản án số 213/2021/HSST ngày 13/10/2021 của Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội. Tổng hợp hình phạt từ 6 năm 6 tháng đến 7 năm tù.

Buộc bị cáo phải truy nộp 2.450.000 đồng tiền thu lời bất chính sung quỹ Nhà nước.

Về trách nhiệm dân sự: Đã được giải quyết tại Bản án số 491/2009/HSST ngày 16/12/2009 của Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng nên không xét.

Bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu trên. Bị cáo nhận tội và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa, là phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ đã được chứng minh và thẩm tra tại phiên tòa. Có đủ cơ sở kết luận: Trong thời gian từ khoảng tháng 4/2009 đến ngày 15/05/2009, Đào Tuấn A có hành vi dùng vạm phá khoá, cùng với đồng bọn

trộm cắp 04 chiếc xe máy trên địa bàn Thành phố Hà Nội gồm: 01 xe máy Wave màu đỏ đen, BKS: 33N7-7017 có giá: 8.000.000 đồng của anh Đỗ Văn B; 01 xe máy Wave màu đen xám, BKS: 29Z5-2173 có giá 7.500.000 đồng của chị Bùi Thị N; 01 xe máy Wave màu đỏ, BKS: 30S2-4303 có giá 11.000.000 đồng của chị Nguyễn Hằng H; 01 xe máy Wave màu đỏ-xám-đen, BKS: 33P4-7435 có giá 12.500.000 đồng của anh Phùng Văn T. Tổng giá trị số tài sản Đào Tuấn A đã trộm cắp là 39.000.000 đồng (ba mươi chín triệu đồng).

Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội trộm cắp tài sản, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản được nhà nước bảo vệ, gây mất trật tự trị an, ảnh hưởng đến an toàn xã hội, bị nhà nước quy định là tội phạm. Trong vụ án này hành vi của bị cáo lợi dụng sự sơ hở của người bị hại. Bị cáo đã lén lút trộm cắp tài sản của người bị hại. Cần xử lý nghiêm khắc trước pháp luật để giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

Xét nhân thân bị cáo Đào Tuấn A có 01 tiền sự đã hết thời hiệu và 03 tiền án, trong đó 02 tiền án năm 2003 và năm 2007 chưa xóa án tích, lần này phạm tội xác định là tái phạm nguy hiểm. Đối với Bản án số 213/2021/HSST ngày 13/10/2021 của Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm: Ngày 14/6/2009, bị cáo thực hiện hành vi Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có. Ngày 13/10/2021 Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, Hà Nội đưa vụ án ra xét xử bị cáo về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có. Trong vụ án này, từ tháng 04/2009 đến ngày 22/6/2009 bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Đến ngày hôm nay là ngày 13/01/2022, Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng đưa vụ án ra xét xử đối với hành vi phạm tội Trộm cắp tài sản của bị cáo xảy ra từ tháng 04/2009 đến ngày 22/6/2009. Vậy, bị cáo phạm tội lần này thuộc trường hợp án sau xử trước, án trước xử sau. Bản án số 213/2021/HSST ngày 13/10/2021 của Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội đã có hiệu lực pháp luật nên Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng tổng hợp hình phạt đối với bị cáo.

Trong vụ án này, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội nhiều lần. Xét thấy bị cáo là đối tượng đã được pháp luật giáo dục nhưng không chịu tiếp thu sửa chữa, hoàn thiện mình, cần áp dụng mức hình phạt tù nghiêm đối với bị cáo. Tại tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

Về trách nhiệm dân sự: Tại Bản án số 491/2009/HSST ngày 16/12/2009 của Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội xét xử đối với các bị cáo Lưu Văn Th, Phạm Quốc H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999, các bị cáo Đào Lê Q, Nguyễn Duy H, Nguyễn Quốc T về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo khoản 1 Điều 250 Bộ luật hình sự năm 1999 đã giải quyết

xong về trách nhiệm dân sự trong vụ án. Vì vậy, việc giải quyết trách nhiệm dân sự trong vụ án này đối với Đào Tuấn A không giải quyết. Giữa các bị cáo sẽ giải quyết về trách nhiệm trái vụ hoàn lại trong vụ án dân sự khác khi có yêu cầu.

Buộc bị cáo phải truy nộp 2.450.000 đồng tiền thu lời bất chính sung quỹ Nhà nước.

Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Từ những nhận định trên!

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo **Đào Tuấn A** phạm tội: **“Trộm cắp tài sản”**.

Áp dụng: điểm g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Điều 106, điều 136, điều 331, điều 333, điều 337 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt: **Đào Tuấn A 03 (ba) năm tù** cộng với **03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù** tại Bản án số 213/2021/HSST ngày 13/10/2021 của Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội. Tổng hợp hình phạt bị cáo phải chấp hành chung cho 2 bản án là **06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 15.6.2021.

Buộc bị cáo phải truy nộp 2.450.000 đồng tiền thu lời bất chính sung quỹ Nhà nước.

Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- VKSND Quận Hai Bà Trưng;
- Công an Quận Hai Bà Trưng;
- THA Quận Hai Bà Trưng;
- Sở Tư pháp;
- Lưu hồ sơ vụ án; Lưu VP

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

Nguyễn Thị Hải Yến

Biên bản làm xong đã đọc lại cho các thành viên hội đồng xét xử nghe và ký tên.

HỘI THẨM NHÂN DÂN

CHỦ TỌA PHIÊN TÒA